

Bản án số: 189/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Trường

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Bà Cao Thị Hạ

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đại Q, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1984 tại Thái Nguyên, ĐKKHKT: Xóm H, xã V, huyện Đồ, tỉnh Thái Nguyên; nơi ở: Số 14 dãy 17 gian ngõ 317A Đ, V, N, Hải Phòng; trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đại Xoan (đã chết), và bà Nguyễn Thị Lịch; có vợ là Tô Thị Bích và 05 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022 đến ngày 29/7/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Cao C, sinh năm 1983 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh T, là mẹ của bị hại, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh T, là vợ của bị hại, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần Trọng H, sinh năm 2004; địa chỉ: Số 13A/100 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng, là con của bị hại, vắng

mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Xuân T, công ty Luật CC, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; địa chỉ: 135 Lê Thánh Tông, quận N, Hải Phòng, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Triệu Thị H, , vắng mặt,
2. Anh Sùng Văn V, vắng mặt.
3. Chị Trần Thị Trà M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 18/7/2022, Công an quận N, thành phố Hải Phòng nhận được tin báo về việc tại khu vực trước cửa nhà số 122 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, quận N, thành phố Hải Phòng, anh Trần Cao C, sinh năm 1983, trú tại thôn V, xã Đ, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa bị một nam thanh niên dùng dao đâm bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, được xác định là khu vực đường và vỉa hè đoạn trước cửa nhà số 122 Nguyễn Bình Khiêm, Cơ quan điều tra đã ghi nhận và thu giữ các dấu vết tạp chất màu nâu đỏ và 02 chiếc dép.

Tài liệu điều tra xác định: Ngày 18/7/2022, Nguyễn Đại Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 497.34 chở chị Triệu Thị Hương, sinh năm 1994, trú tại xóm Bãi Bông, xã Hợp Tiến, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, là người sống chung như vợ chồng với Q, đi từ tỉnh Thái Nguyên xuống thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 122 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, quận N, thành phố Hải Phòng thì Q bị anh Trần Cao C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B7 - 613.42 chở anh Sùng Văn Vàng, sinh năm 1995, trú tại bản Phiêng Phát, xã Quảng Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng chặn đầu xe. Anh C xuống xe và nói với Q “mày thích đánh võng à” rồi tát vào mặt Q, sau đó anh C quay lại xe, lấy 01 thanh thước thợ bằng kim loại hình chữ “L” kích thước khoảng 30cm x 50cm gõ vào đầu Q khi Q đang đội mũ bảo hiểm. Thấy vậy, Q lấy con dao (dạng dao bầu, lưỡi sắc, đầu dao nhọn, cán bằng nhựa, bản rộng nhất 3,5cm, dài 28,5cm) từ võng xe vừa đuổi theo vừa chém anh C nhưng không trúng. Anh C bỏ chạy được khoảng 15m thì bị ngã, anh C nằm ngửa, giơ chân, tay lên đỡ thì bị Q cầm dao đâm, chém nhiều nhát, trong đó có 01 nhát trúng vào mặt sau 1/3 trên cằm tay trái và 01 nhát trúng vào mặt trong giữa đùi phải. Sau đó, Q tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 497.34 chở chị Triệu Thị Hương bỏ đi.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đại Q tại số 14 dãy nhà 17 gian ngõ 317A Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận N, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra thu giữ 01 ba lô màu vàng, gắn chữ “XUEYECL”; 01 mũ bảo hiểm màu in chữ “Vinamotor VietNam Group”; 01 áo chống nắng màu xanh; 01 kính mắt; 01 đôi giày vải; 01 áo sơ mi kẻ caro; 01 con dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc, cán dao bằng nhựa, bọc dao bằng gỗ màu trắng; 01 bao tải màu trắng in chữ “Viceem”.

Ngày 22/7/2022, Q bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N. Tiến hành thu giữ của Q 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 497.34. Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận phù hợp với nội dung nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 213/KL-KTHS(PY) ngày 26/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: anh Trần Cao C bị 01 vết thương rách thủng da vùng cẳng tay trái sâu 04cm gây rách nhiều cơ vùng cánh tay và 01 vết thương mặt trước trong 1/3 giữa đùi phải, sâu 8,5cm gây rách nhiều cơ, đứt động mạch, tĩnh mạch vùng đùi, có đặc điểm hình thành do vật sắc nhọn tác động theo cơ chế đâm, chọc; vết bầm máu vùng mông phải có đặc điểm hình thành do vật tày tác động theo cơ chế va đập nhẹ. Anh C chết do sốc mất máu cấp. Tìm thấy cồn (Ethanol) trong máu, nồng độ là 74,06mg/100ml, không tìm thấy các chất độc thường gặp.

Tại bản Kết luận giám định số 87/KL-KTHS(SH) ngày 10/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: trên con dao thu giữ của Nguyễn Đại Q không phát hiện thấy dấu vết máu; bên trong vỏ bọc dao có máu người bị nhiễm lẫn và biến tính, không đủ cơ sở để truy nguyên cá thể; ba mẫu dấu vết hiện trường đều có máu của anh Trần Cao C.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19/12/2022 đại diện bị hại có yêu cầu bồi thường thêm về chi phí mai táng là 79.765.000đ bao gồm các khoản tiền: Chi phí xe cứu thương và chi phí ở bệnh viện là 10.100.000 đồng; chi phí rap và trang trí phòng thờ là 7.600.000 đồng; chi phí quần áo tang và giường chH là 6.535.000 đồng; chi phí mai táng là 18.130.000 đồng; chi phí xây lăng mộ là 25.000.000 đồng; chi phí mua tử thờ là 12.400.000 đồng. Ngoài ra, đại diện bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần là 150.000.000đồng. Tổng số tiền bồi thường là 229.765.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Đại Q và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của anh C đã nhận đủ số tiền trên và Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Q và yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 104.765.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 184/CT-VKS-P2 ngày 23/11/2022 Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Đại Q về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về nội dung Cáo trạng, thừa nhận về hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã nêu, việc truy tố, xét xử bị cáo là không oan.

Sau phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản Cáo trạng; phân tích hành vi, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và vai trò của bị cáo và đề nghị:

Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Đại Q từ **16 đến 17** năm tù về tội Giết người.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về V đề dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Đại Q phải chịu từ 169.165.000 đồng đến 184.650.000 đồng; gồm tiền chi phí tại bệnh viện là 10.100.000 đồng; chi phí mai táng, thờ cúng 69.665.000 đồng; chi phí tổn thất tinh thần từ 60-70 tháng lương cơ bản (từ 89.400.000 đồng đến 104.300.000 đồng). Hiện bị cáo và gia đình đã bồi thường số tiền 125.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 chiếc dép, 01 mũ bảo hiểm màu in chữ “Vinamotor VietNam Group”; 01 áo sơ mi kẻ caro; 01 con dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, một lưỡi sắc, cán dao bằng nhựa, bọc dao bằng gỗ màu trắng; 01 bao tải màu trắng in chữ “Viceem” là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với quan điểm của với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật. Tuy nhiên, không đồng ý với việc truy tố bị cáo với tình tiết định khung “phạm tội có tính chất côn đồ” bởi nguyên nhân bị cáo phạm tội là do lỗi của bị hại. Bị hại đã có hành vi khiêu khích như lạng lách, đánh võng, sau đó vô cớ chặn xe, chửi bới, thậm chí còn dùng tay tát, dùng thước đánh bị cáo. Trước việc bị hại chửi, xúc phạm, dùng tay tấn công, bị cáo vẫn ngồi trên xe, không có sự phản kháng. Chỉ đến khi bị đánh bằng thước thì bị cáo mới lấy dao ra để chống trả trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Bị cáo sau khi phát hiện đâm trúng bị hại đã tự chấm dứt hành vi và bỏ đi. Hành vi của bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự với bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 123 Bộ luật Hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi 05 con nhỏ. Hành

vi phạm tội của bị cáo là bột phát không có ý định từ trước. Đề nghị Hội đồng xem xét để áp dụng cho bị cáo hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Về V đề bồi thường thiệt hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*:

Lời khai của bị cáo, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; phù hợp với kết quả giám định pháp y về tử thi, xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Cao C, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn khi tham gia giao thông nên khoảng 20 giờ ngày 18/7/2022, tại khu vực trước cửa nhà số 122 Nguyễn Bình Khiêm, phường Lạch Tray, quận N, thành phố Hải Phòng, bị hại anh Trần Cao C đã chặn xe, dùng thước đánh Nguyễn Đại Q. thấy vậy, Q lấy con dao (dạng dao bầu) đuổi theo đâm, chém nhiều nhát vào người anh C. Hậu quả, anh C bị 01 vết thương ở cẳng tay trái, 01 vết thương mặt trước trong đùi phải, được đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong.

Hành vi của bị cáo là rất manh động. Mặc dù nguyên nhân của mâu thuẫn xuất phát từ phía bị hại đã tát vào mặt bị cáo và dùng thước kim loại đánh vào đầu bị cáo, nhưng mâu thuẫn giữ bị hại và bị cáo chưa đến mức khiến bị cáo bắt buộc có hành vi dùng dao tấn công bị hại. Khi bị hại bỏ chạy thì bị cáo có thể có lựa chọn khác, nhưng đã không lựa chọn bỏ đi mà lựa chọn đuổi theo tấn công bị hại. Khi bị hại ngã, nằm ngửa, bị cáo vẫn đâm, chém nhiều nhát liên tục vào người bị hại bất kể vị trí. Hành vi của bị cáo là quyết liệt và hậu quả thực tế xảy ra là anh C đã tử vong. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đại Q phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123 cho bị cáo. Tuy nhiên, như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[3] Đại diện Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội; vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đại Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc diện có công với cách mạng, bị hại có một phần lỗi và đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo Nguyễn Đại Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt:* Mặc dù bị cáo bị truy tố, xét xử theo điểm n khoản 1 Điều 123, nhưng cũng cần xem xét nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo có hành vi dùng dao đâm anh C là do anh C đã có lời lẽ khiêu khích bị cáo, sau đó anh C đã dùng tay tát vào mặt bị cáo và dùng thước loại gỗ vào đầu bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến hậu quả thương tâm là do bị hại đã có những hành vi gây ra sự bức xúc đối với bị cáo, nên xác định bị hại cũng có lỗi một phần. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và phía gia đình bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn cũng đủ để đảm bảo tính răn đe, trừng trị đối với bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

[8] Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng là 79.765.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần là 150.000.000 đồng, tổng số tiền bồi thường là 229.765.000đ. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng. Đại diện bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 104.765.000 đồng.

[9] Xét yêu cầu của đại diện bị hại về chi phí mai táng là 79.765.000đồng bao gồm các chi phí xe cứu thương, quần áo tang, chi phí mai táng, xây mộ, mua tử thờ... Tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao đã hướng dẫn: “*Chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm: các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn*

nhân theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ”. Như vậy, những chi phí theo yêu cầu của gia đình bị hại gồm chi phí xây mộ 25.000.000 đồng, chi phí mua tử thờ 12.400.000 đồng không phải là chi phí hợp lý cho việc mai táng. Hội đồng xét xử xét thấy với việc mai táng và các khoản tiền phát sinh cho người chết ở mức từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức yêu cầu về chi phí mai táng của đại diện bị hại là 60.000.000 đồng.

[10] Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi dẫn tới hậu quả ngoài ý muốn, nên buộc bị cáo bồi thường 60 lần mức lương cơ sở tương ứng với số tiền 89.400.000 đồng là phù hợp. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 149.400.000 đồng. Bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 24.400.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm: 02 chiếc dép size 42 có chữ LOUFU, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ “Vinamotor Vietnam Group”, 01 áo sơ mi kẻ ca rô màu đen, xám, trắng; 01 dao kim loại dạng dao nhọn 01 lưỡi sắc, cán dao bằng nhựa, ốp bọc lưỡi dao bằng gỗ màu trắng và 01 bao tải màu trắng in chữ “Viceem” là vật có liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng thể hiện tại Biên bản bàn giao vật chứng ngày 25/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Về các V đề khác:

[12] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 497.34, nhãn hiệu Honda Wave, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Triệu Tiến Hành, sinh năm 1969, trú tại xóm Đồn Trình, xã Hợp Tiến, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, là bố đẻ của chị Triệu Thị Hương, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Hành sử dụng.

[13] Đối với 01 ba lô màu vàng, gắn chữ “XUEYECL”; 01 áo chống nắng màu xanh; 01 kính mắt; 01 đôi giày vải, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Triệu Thị Hương, xét thấy các đồ vật nêu trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hương. Đối với chị Triệu Thị Hương, tài liệu điều tra xác định chị Hương chứng kiến việc Nguyễn Đại Q sử dụng dao đâm anh Trần Cao C, tuy nhiên chị Hương không biết hậu quả anh C bị thương tích nặng và chết nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự về tội Không tố giác tội phạm.

[14] Đối với anh Sùng Văn Vàng đi cùng xe với anh Trần Cao C, tài liệu điều tra xác định anh Vàng không tham gia hay có lời nói, hành động khác để kích động các bên trong quá trình đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

[15] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38 điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Đại Q 17 (Mười bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 24.400.000 (Hai mươi tư triệu bốn trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành án xong, thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc dép size 42 có chữ LOUFU, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có chữ “Vinamotor Vietnam Group”, 01 áo sơ mi kẻ ca rô màu đen, xám, trắng; 01 dao kim loại dạng dao nhọn 01 lưỡi sắc, cán dao bằng nhựa, ốp bọc lưỡi dao bằng gỗ màu trắng và 01 bao tải màu trắng in chữ “Viceem”.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự: Bị cáo phải nộp 1.220.000 (Một triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA TP Hải Phòng;
- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Trường